

Số: /KH-UBND

Kế Sắt, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 1641/KH-STP ngày 14/4/2026 của Sở Tư pháp thành phố thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2026, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2026, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân thuộc trách nhiệm của Sở Tư pháp theo Kế hoạch số 1641/KH-STP ngày 14/4/2026 của Sở Tư pháp thành phố thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2026.

b) Nâng cao trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi trong quá trình triển khai Đề án và thực hiện các hoạt động nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

##### 2. Yêu cầu

a) Bám sát chỉ đạo của thành phố và yêu cầu nhiệm vụ, thực tiễn của địa phương, xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm, kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b) Triển khai phổ biến sâu rộng nội dung cơ bản của kế hoạch, tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng thời gian, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả thực hiện.

#### II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Tham gia ý kiến góp phần hoàn thiện chính sách, thể chế trong các lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp nhằm đảm bảo, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp

1.1. Tham gia ý kiến Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi), Luật Hòa giải ở cơ sở (sửa đổi), Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung

một số điều Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan nhằm đổi mới nội dung, phương thức thực hiện theo hướng Nhà nước thiết lập các điều kiện cần thiết cho người dân chủ động tiếp cận thông tin pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc yêu cầu của Bộ Tư pháp.

1.2. Tham gia ý kiến các quy định của Luật Hộ tịch (sửa đổi), Luật Nuôi con nuôi (sửa đổi), pháp luật về hỗ trợ tư pháp (Luật Đấu giá tài sản (sửa đổi), Luật Luật sư (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước,...) nhằm bảo đảm quyền tiếp cận pháp luật của người dân.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc yêu cầu của Bộ Tư pháp.

## **2. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân**

Thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật; các lĩnh vực pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân, doanh nghiệp; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý... trên Cổng thông tin điện tử của xã.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của lĩnh vực tư pháp nhằm nâng cao năng lực tiếp cận thông tin của người dân**

a) Tăng cường cung cấp thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin; hỗ trợ thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp của người dân trong quá trình tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ cơ sở trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của lĩnh vực tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tăng cường chỉ đạo, thực hiện đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí và đề nghị cấp trên công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, hỗ trợ về trợ giúp pháp lý cho người dân.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì thực hiện nội dung Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan đơn vị tổ chức thực hiện.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Công an xã;
- BCH Quân sự xã;
- Các phòng, ban, cơ quan;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Đình Lập**